

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ TÀI CHÍNH

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH



TẠ ĐÌNH HOÀ

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG
VỐN LƯU ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP
NGÀNH THÉP VIỆT NAM**

Chuyên ngành : Tài chính - Ngân hàng

Mã số : 9.34.02.01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học : PGS. TS. Bùi Văn Vân

Hà Nội, năm 2020

MỤC LỤC

DANH MỤC VIẾT TẮT.....	vi
DANH MỤC SƠ ĐỒ.....	vii
DANH MỤC BIỂU ĐỒ	viii
DANH MỤC BẢNG	xi
PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn	3
5. Tổng quan tình hình nghiên cứu.....	4
6. Khoảng trống nghiên cứu	13
7. Những điểm mới và đóng góp của luận án.....	14
8. Phương pháp nghiên cứu	15
9. Kết cấu của luận án.....	16
CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN VỀ VỐN LƯU ĐỘNG VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN LƯU ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP	17
1.1. KHÁI QUÁT VỀ VỐN LƯU ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP.....	17
1.1.1. Vốn lưu động và vai trò của vốn lưu động trong doanh nghiệp ...	17
1.1.2. Phân loại vốn lưu động	21
1.1.3. Kết cấu vốn lưu động và các nhân tố ảnh hưởng đến kết cấu vốn lưu động của doanh nghiệp.....	24
1.1.4. Nhu cầu vốn lưu động của doanh nghiệp	25

1.1.5. Nguồn vốn lưu động của doanh nghiệp.....	27
1.2. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN LƯU ĐỘNG CỦA DN	29
1.2.1. Khái niệm về hiệu quả sử dụng VLD của doanh nghiệp.....	29
1.2.2. Quản lý sử dụng VLD và hiệu quả sử dụng VLD	31
1.2.3. Những nhân tố ảnh hưởng tới hiệu quả sử dụng VLD của DN....	39
1.3. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VLD VÀ BÀI HỌC RÚT RA VỚI CÁC DN VIỆT NAM.....	47
1.3.1. Kinh nghiệm quốc tế về nâng cao hiệu quả sử dụng VLD.....	47
1.3.2. Bài học kinh nghiệm cho các doanh nghiệp Việt Nam	59
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	63
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN LƯU ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NGÀNH THÉP VIỆT NAM.....	64
2.1. TỔNG QUAN VỀ CÁC DN NGÀNH THÉP VIỆT NAM	64
2.1.1. Khái quát quá trình phát triển và đặc điểm hoạt động SXKD của các DN ngành thép Việt Nam.....	64
2.1.2. Kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của các DN ngành thép Việt Nam.....	71
2.2. THỰC TRẠNG HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN LƯU ĐỘNG CỦA CÁC DN NGÀNH THÉP VIỆT NAM	90
2.2.1. Hiệu quả sử dụng vốn tồn kho dự trữ	91
2.2.2. Hiệu quả sử dụng vốn về nợ phải thu	103
2.2.3. Hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền	112
2.2.4. Hiệu quả tổng hợp sử dụng VLD.....	121

2.3. SỬ DỤNG MÔ HÌNH KINH TẾ LƯỢNG ĐÁNH GIÁ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VLD CỦA CÁC DN NGÀNH THÉP VIỆT NAM	133
2.3.1. Các biến và giả thuyết nghiên cứu.....	134
2.3.2. Thống kê mô tả và phân tích tương quan	141
2.3.3. Kết quả thực nghiệm.....	143
2.3.4. Kết luận.....	148
2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN LƯU ĐỘNG CỦA CÁC DN NGÀNH THÉP VIỆT NAM.....	148
2.4.1. Những kết quả đạt được.....	148
2.4.2. Những hạn chế còn tồn tại	150
2.4.3. Nguyên nhân của hạn chế	152
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VLD CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NGÀNH THÉP VIỆT NAM.....	157
3.1. BỐI CẢNH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH THÉP GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN 2035.....	157
3.1.1. Bối cảnh kinh tế - xã hội.....	157
3.1.2. Định hướng phát triển ngành thép Việt Nam	161
3.2. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN LƯU ĐỘNG CỦA CÁC DN NGÀNH THÉP VIỆT NAM	167
3.2.1. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả tổng hợp sử dụng VLD	167
3.2.2. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng VLD trong từng khâu	171
3.2.3. Giải pháp khác nâng cao hiệu quả sử dụng VLD của các DN ngành thép Việt Nam	189

3.3. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP.....	192
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3	197
KẾT LUẬN CHUNG	198
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN.....	xii
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	xiii
PHỤ LỤC	xx

DANH MỤC VIẾT TẮT

BCTC	:	Báo cáo tài chính
BĐS	:	Bất động sản
CFO	:	Giám đốc tài chính
CP	:	Cổ phần
CN	:	Cuối năm
DN	:	Doanh nghiệp
DNVN	:	Doanh nghiệp Việt Nam
DTT	:	Doanh thu thuần
HTK	:	Hàng tồn kho
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
NPT	:	Nợ phải thu
NXB	:	Nhà xuất bản
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TSDH	:	Tài sản dài hạn
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
TSNH	:	Tài sản ngắn hạn
VBT	:	Vốn bằng tiền
VCĐ	:	Vốn cố định
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
VKD	:	Vốn kinh doanh
VLĐ	:	Vốn lưu động
VN	:	Việt Nam
VSA	:	Hiệp hội Thép Việt Nam
WB	:	Ngân hàng thế giới
WSA	:	Hiệp hội Thép thế giới

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1: Quy trình nâng cao hiệu quả sử dụng VLD	57
Sơ đồ 2.1: Khái quát quá trình hình thành và phát triển ngành thép Việt Nam	64
Sơ đồ 2.2: Chuỗi giá trị ngành thép.....	68
Sơ đồ 2.3: Mô tả các biến sử dụng trong nghiên cứu	134
Sơ đồ 3.1: Mô hình tài trợ VLD thận trọng.....	170
Sơ đồ 3.2: Cải thiện hiệu quả quản trị nợ phải thu: Rút ngắn thời gian từ lúc giao hàng đến khi thanh toán.....	175
Sơ đồ 3.3: Các biện pháp thích hợp thu hồi nợ và bảo toàn vốn.....	177
Sơ đồ 3.4: Cách tiếp cận tổng thể về quản trị dòng tiền.....	179
Sơ đồ 3.5: Chu trình của một cuộc khủng hoảng khả năng thanh toán	182
Sơ đồ 3.6: Quản trị dòng tiền phù hợp với bối cảnh.....	183

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1: Tình hình sản xuất và Tiêu thụ thép.....	65
Biểu đồ 2.2: Tình hình xuất khẩu thép của Việt Nam	66
Biểu đồ 2.3: Thị trường xuất khẩu thép chủ yếu của Việt Nam	66
Biểu đồ 2.4: Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế các DN ngành thép thuộc mẫu nghiên cứu giai đoạn 2009 - 2018	74
Biểu đồ 2.5: Chỉ tiêu tỷ suất sinh lời các DN ngành thép thuộc mẫu nghiên cứu giai đoạn 2009 - 2018	77
Biểu đồ 2.6: Quy mô và tốc độ tăng VKD của các DN trong mẫu nghiên cứu	79
Biểu đồ 2.7: Kết cấu tài sản các DN trong mẫu nghiên cứu.....	80
Biểu đồ 2.8: Cơ cấu nguồn vốn của các DN trong mẫu nghiên cứu	81
Biểu đồ 2.9: Cơ cấu nguồn vốn theo thời hạn huy động vốn	82
Biểu đồ 2.10: Hiệu suất sử dụng vốn của các DN thép trong mẫu.....	83
Biểu đồ 2.11: Khả năng thanh toán của các DN ngành thép trong mẫu giai đoạn 2009 - 2018.....	84
Biểu đồ 2.12: Tình hình phân bổ VLD của các DN trong mẫu nghiên cứu ...	86
Biểu đồ 2.13: Nguồn VLD thường xuyên NWC của mẫu nghiên cứu.....	88
Biểu đồ 2.14: Kết cấu nguồn VLD các DN ngành thép trong mẫu nghiên cứu giai đoạn 2009 - 2018	89
Biểu đồ 2.15: Cơ cấu vốn tồn kho của các DN thép trong mẫu nghiên cứu giai đoạn 2009 - 2018	91
Biểu đồ 2.16: Cơ cấu vốn tồn kho của các DN ngành thép trong mẫu phân theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực.....	93

Biểu đồ 2.17: Cơ cấu vốn tồn kho các DN ngành thép trong mẫu phân theo Quy mô VKD	94
Biểu đồ 2.18: Quy mô và tăng trưởng vốn tồn kho của các DN ngành thép trong mẫu giai đoạn 2009 - 2018	95
Biểu đồ 2.19: Quy mô vốn tồn kho của các DN thép trong mẫu phân theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực	96
Biểu đồ 2.20: Quy mô vốn tồn kho của các DN thép trong mẫu phân theo quy mô VKD	98
Biểu đồ 2.21: Vòng quay và Kỳ luân chuyển HTK của các DN ngành thép trong mẫu theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực	100
Biểu đồ 2.22: Vòng quay và Kỳ luân chuyển HTK của các DN ngành thép trong mẫu theo quy mô VKD.....	102
Biểu đồ 2.23: Cơ cấu nợ phải thu của các DN ngành thép trong mẫu giai đoạn 2009 - 2018.....	104
Biểu đồ 2.24: Quy mô và tăng trưởng nợ phải thu của các DN ngành thép trong mẫu giai đoạn 2009 - 2018	105
Biểu đồ 2.25: Quy mô nợ phải thu của các DN thép trong mẫu phân theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực giai đoạn 2009 - 2018	106
Biểu đồ 2.26: Quy mô nợ phải thu của các DN thép trong mẫu phân theo quy mô VKD giai đoạn 2009 - 2018	107
Biểu đồ 2.27: Vòng quay nợ phải thu và Kỳ thu tiền bình quân của các DN trong mẫu nghiên cứu theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực.....	109
Biểu đồ 2.28: Vòng quay nợ phải thu và Kỳ thu tiền bình quân của các DN trong mẫu nghiên cứu theo quy mô VKD	110
Biểu đồ 2.29: Lưu chuyển tiền trong kỳ của các DN ngành thép trong mẫu giai đoạn 2009 - 2018	113

Biểu đồ 2.30: Quy mô vốn bằng tiền của các DN ngành thép trong mẫu giai đoạn 2009 - 2018	114
Biểu đồ 2.31: Kỳ luân chuyển tiền mặt của các DN ngành thép trong mẫu theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực	118
Biểu đồ 2.32: Kỳ luân chuyển tiền mặt của các DN ngành thép trong mẫu phân theo quy mô VKD.....	120
Biểu đồ 2.33: Vòng quay và Kỳ luân chuyển VLD của các DN ngành thép trong mẫu phân theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực	122
Biểu đồ 2.34: Vòng quay và Kỳ luân chuyển VLD của các DN ngành thép trong mẫu phân theo quy mô VKD.....	124
Biểu đồ 2.35: ROS của các DN ngành thép trong mẫu phân theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực	126
Biểu đồ 2.36: ROS của các DN ngành thép trong mẫu phân theo quy mô VKD	129
Biểu đồ 2.37: ROW của các DN ngành thép trong mẫu phân theo Lĩnh vực KD - Sản phẩm chủ lực	130
Biểu đồ 2.38: ROW của các DN ngành thép trong mẫu theo quy mô VKD	132
Biểu đồ 3.1: Tăng trưởng GDP toàn cầu	157
Biểu đồ 3.2: Tăng trưởng GDP của Việt Nam quý II và 6 tháng đầu năm giai đoạn 2016 - 2020	159
Biểu đồ 3.3: Tình hình xuất khẩu thép các loại của Việt Nam.....	160
Biểu đồ 3.4: Cơ cấu sản xuất phôi thép theo công nghệ giai đoạn 2015 - 2035	164